TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 05-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Nguyễn Quang Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: T) – sinh năm 1984, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp B.M, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1960 (đã chết) và bà Hồ Thị T – sinh năm 1962; Có vợ là Tô Thị Thu P – sinh năm 1984; Có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/3/2020 đến ngày 06/5/2020, hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

- *Bị hại:* Ông **Trương Thanh H** – sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà x, đường B, Phường y, Quận z, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* (Vắng mặt)

1/ Ông **Võ Thành Đ** – sinh năm 1970

Địa chỉ: Số nhà k, đường T, Phường l, Quận m, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Bà **Nguyễn Thị Thùy T1** – sinh năm 1974

Địa chỉ: Số nhà e, Tổ h, Khu phố i, Phường P, Quận e, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông **Võ Văn H** – sinh năm 1980

Địa chỉ: Số nhà a, đường N, Ấp b, xã P, huyện c, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:* (Vắng mặt)

1/ Ông **Nguyễn Thanh S** – sinh năm 1968

Địa chỉ: Số nhà 216/25, đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Trịnh Chí T2**– sinh năm 1974

Địa chỉ: Số nhà 126, Ấp 3, xã Phước Kiểng, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông **Lê Phạm Q** – sinh năm 1978

Địa chỉ: Số nhà x, đường P, Phường y, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Ông **Nguyễn Văn Th** – sinh năm 1969

5/ Anh **Nguyễn Văn Ph** – sinh năm 1997

6/ Anh **Trần Văn S** – sinh năm 1992

7/ Anh **Nguyễn Thanh S1** – sinh năm 1984

8/ Bà **Huỳnh Thị M** – sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: Ấp B.M, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

9/ Chị **Huỳnh Thị Thùy L** – sinh năm 2000

Địa chỉ: Số nhà k, đường N, Ấp l, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

10/ Ông **Nguyễn Văn M1** – sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp B, xã BL, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21 tháng 12 năm 2019, gia đình bà Võ Thị Th (sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp B.M, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) và gia đình ông Võ Văn H có tổ chức đám cưới cho con trai là Võ Văn L (sinh năm 1997; Địa chỉ: Số nhà a, đường N, Ấp b, xã P, huyện c, Thành phố Hồ Chí Minh) với cô dâu là Huỳnh Thị Thùy L. Hôn lễ được tiến hành tại nhà bà Th thuộc Ấp B.M, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Ông H có thuê 03 xe ô tô biển số 51B-175.14, 51B-410.10 và 51B-309.07 do anh Trương Thanh H, ông Trịnh Chí T2 và ông Võ Thành Đ điều khiển, chở gia đình ông H, ông Nguyễn Văn M1 cùng khoảng 50 khách họ nhà trai từ Thành phố Hồ Chí Minh về dự tiệc cưới. Tham dự đám cưới gia đình nhà gái có Nguyễn Minh T, anh Trần Văn S, anh Nguyễn Văn Ph, anh Nguyễn Văn Th và anh Nguyễn Thanh S1.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc đăng ký để hát văn nghệ thì giữa Trần Văn S với người dẫn chương trình văn nghệ là anh Trần Ngọc Th (sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) có mâu thuẫn dẫn đến xô sát lẫn nhau thì được Nguyễn Minh T, anh Ph, anh Th và anh Nguyễn Thanh S1, ông M và một số người khác dự tiệc cưới can ngăn. Quá trình can ngăn thì Nguyễn Minh T, anh Th và anh Ph bị người khác dùng ghế inox, gạch, đá đập trúng vào đầu, tay làm cho T và anh Th bị chảy máu. Cùng lúc này, gia đình họ nhà trai lần lượt lên 03 xe ô tô biển số 51B-175.14, 51B-410.10 và 51B-309.07 để đi về thì bị Nguyễn Minh T, anh Nguyễn Văn Th, anh Nguyễn Thanh S1 và anh Trần Văn S chạy theo chặn đầu 03 xe ô lại để tìm đánh đối với người đã gây thương tích cho T và anh Th. Lúc này Nguyễn Minh T tự ý chạy vào nhà bà Huỳnh Thị M lấy cây chổi lau nhà có cán bằng kim loại, phần nhựa màu xanh dương, dài

124cm đi đến chặn đầu xe ô tô biển số 51B-175.14 yêu cầu anh Nguyễn Thanh S (là lái xe) mở cửa xe nhưng anh S không đồng ý, nên T dùng phần cán cây chổi lau nhà đập 01 cái làm vỡ kính chắn gió phía trước bên phải xe ô tô biển số 51B-175.14. Đối với anh Nguyễn Thanh S1 tự ý đi đến chặn đầu xe ô tô biển số 51B-410.10 và dùng tay giật, kéo mạnh làm bung chốt tay cầm cố định bên cửa tài xế xe ô tô biển số 51B-410.10.

Sau đó, Công an xã P.T, huyện Tân Phú đến đưa Nguyễn Minh T và những người có liên quan về trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra, Tân đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 71/KL.HĐĐGTS ngày 26/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận về giá trị tài sản bị thiệt hại như sau:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô hiệu FORD loại TRANSIT biển số 51B-175.14: Kính chắn gió phía trước xe kích thước 1,7x0,87m đã qua sử dụng, trị giá 9.800.000 đồng;

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô hiệu FORD loại TRANSIT biển số 51B-309.07: Kính chiếu hậu bên trái kích thước 21x14cm đã qua sử dụng, trị giá 4.760.000 đồng; dây cáp cửa kéo bên phải đã qua sử dụng, trị giá 500.000 đồng; cửa sau bên phải bị móp méo theo hướng vào trong kích thước 8x2cm, trị giá 800.000 đồng;

- Giá trị thiệt hại của ô tô hiệu Huyndai biển số 51B-410.10: Tay cầm cửa xe bên tài xế bị bung khỏi chốt cố định đã qua sử dụng, trị giá 500.000 đồng.

Theo Cáo trạng số 12/CT-VKSTP-ĐN ngày 08/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án 10 (Mười) đến 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Văn H đã tự nguyện bồi thường cho chủ xe ông Trương Thanh H, ông Võ Thành Đ và bà Nguyễn Thị Thùy T1; ông H và ông H, ông Đ, bà T1 không yêu cầu bị cáo và những người có liên quan bồi thường nên không đề nghị xem xét. Đối với số tiền bị cáo đã giao nộp 2.000.000 đồng để bồi thường nhưng ông H, các chủ xe không yêu cầu bồi thường nên đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo. Đối với 03 xe ô tô biển số 51B-175.14, 51B-410.10 và 51B-309.07 đã trao trả cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên không đề nghị xem xét. Đối với cây chổi lau nhà có cán bằng kim loại dài 124cm, phần nhựa màu xanh dương là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị là tương xứng đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Kết luận định giá, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/12/2019, tại Ấp B.M, xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh T đã có hành vi sử dụng phần cán của cây chổi lau nhà bằng kim loại, phần nhựa màu xanh dương, dài 124cm đập bể chắn gió phía trước xe ô tô hiệu FORD loại TRANSIT biển số 51B-175.14 đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Trương Thanh H, trị giá 9.800.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh T ban đầu khai nhận có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản đối với 03 xe ô tô biển số 51B-175.14, 51B-410.10 và 51B-309.07. Tuy nhiên, quá trình điều tra bổ sung thì bị cáo chỉ thừa nhận có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản đối với xe ô tô biển số 51B-175.14; lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng kết quả khám nghiệm hiện trường, đồng thời hành vi của bị cáo mang tính tự phát chứ không bàn bạc, thỏa thuận trước với ai khác về việc cố ý làm hư hỏng tài sản 03 xe ô tô, nên bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về thiệt hại của 02 xe ô tô biển số 51B-410.10 và 51B-309.07 và không có đồng phạm trong việc bị cáo có hành vi cố ý làm hư hỏng đối với xe ô tô biển số 51B-175.14.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra còn xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo trình độ học vấn không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo bức xúc vì bị đánh nên nhất thời không kiềm chế được bản thân dẫn đến phạm tội. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, vì bực tức, bức xúc việc mâu thuẫn dẫn đến bị đánh nhưng do đã uống rượu không kiềm chế được bản thân, nên đã có hành vi phần cán của cây chổi lau nhà đập vào kính xe ô tô làm hư hỏng tài sản của người khác với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo. Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời xem xét bị cáo có nghề nghiệp làm ruộng không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Văn H đã tự nguyện bồi thường cho chủ xe ông Trương Thanh H, ông Võ Thành Đ và bà Nguyễn Thị Thùy T1; ông H và ông H, ông Đ, bà T1 không yêu cầu bị cáo và những người có liên quan bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền bị cáo đã giao nộp 2.000.000 đồng để bồi thường nhưng ông H, các chủ xe không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo. Đối với 03 xe ô tô biển số 51B-175.14, 51B-410.10 và 51B-309.07 đã trao trả cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cây chổi lau nhà có cán bằng kim loại dài 124cm, phần nhựa màu xanh dương là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thanh S1 có hành vi cố ý làm hư hỏng tay cầm cửa của xe ô tô hiệu Huyndai biển số 51B-410.10 đã qua sử dụng, trị giá 500.000 đồng nhưng sang chưa có tiền án, tiền sự về hành vi hủy hoại, cố ý làm hư hỏng tài sản và không thuộc trường hợp quy định tại điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự nên không đủ căn cứ khởi tố; Công an huyện Tân Phú đã ban hành quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Văn S, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Thanh S1 có hành vi đánh nhau nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Tân Phú đã ban hành quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với việc bị cáo có bị đánh gây thương tích nhưng do thương tích nhẹ và bị cáo từ chối giám định, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án, xét thấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng còn nhiều mâu thuẫn, ngoài ra tại hiện trường xảy ra vụ án ngoài bị cáo còn có nhiều đối tượng khác có hành vi làm hư hỏng tài sản, gây thương tích và gây rối trật tự công cộng nên Tòa án đã tiến hành trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung để xác định có đồng phạm khác, tội phạm khác trong vụ án hay không, nhưng chưa điều tra làm rõ được các đối tượng này. Vì vậy, kiến nghị cơ quan điều tra cấp có thẩm quyền tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 46; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/02/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã P.T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy cây chổi lau nhà có cán bằng kim loại, phần nhựa màu xanh dương, dài 124cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú). Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T số tiền

2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại biên lai thu số 0003192 ngày 29/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng